

PHIẾU BÀI TẬP THEO TUẦN TIẾNG VIỆT LỚP 2

TUẦN 25 – SÔNG BIỂN

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

Đọc đoạn văn sau và khoanh tròn vào phương án đúng

Cửa Tùng

Trên sông Bến Hải – con sông nằm ngang vĩ tuyến mười bảy ghi dấu ấn lịch sử một thời chống Mỹ cứu nước ròng rã suốt hơn hai mươi năm – thuyền chúng tôi đang xuôi dòng, trôi. Đồi bờ thôn xóm nhuộm màu xanh lũy tre làng và những rặng phi lao rì rào gió thổi.

Từ cầu Hiền Lương, thuyền xuôi khoảng sáu cây số nữa là đã gặp biển cả mênh mông. Nơi dòng Bến Hải gặp sóng biển khơi ấy chính là Cửa Tùng. Bãi cát trải dài từng được ngợi ca là “Bà Chúa của bãi tắm”. Diệu kỳ thay, trong một ngày, Cửa Tùng có ba sắc màu nước biển. Bình minh, mặt trời như chiếc thau đồng đỏ ối chiếu xuống mặt biển, nước biển nhuộm màu hồng nhạt. Trưa, nước biển xanh lơ và khi chiều tà thì biển đổi sang màu xanh lục. Đồng bào nơi đây nhật xét: “Nước biển đổi màu từng giờ dưới ánh mặt trời”. Người xưa đã ví bờ biển Cửa Tùng giống như một chiếc lược đồi mồi cài vào mái tóc bạch kim của sóng biển.

Câu 1. Sông Bến Hải là con sông như thế nào?

- A. Con sông in đậm dấu ấn của thời kì kháng chiến chống Mỹ
- B. Hai bên bờ xanh màu xanh của tre và phi lao
- C. Cả hai đáp án trên

Câu 2. Cầu Hiền Lương xuôi dòng đến sáu cây số nữa là đến đâu?

- A. Biển cả mênh mông
- B. Cửa Tùng – nơi gặp gỡ của sông Bến Hải và sóng biển
- C. Cả hai đáp án trên

Câu 3. Cửa Tùng có nét gì đặc biệt?

- A. Bãi cát được coi là Bà Chúa của các bãi tắm
- B. Trong một ngày, Cửa Tùng có ba màu nước biển
- C. Cả hai đáp án trên

Câu 4. Từ “đổi màu” thuộc loại từ nào dưới đây?

- A. Từ chỉ trạng thái
- B. Từ chỉ hoạt động
- C. Từ chỉ đặc điểm

II. CHÍNH TẢ, LUYỆN TỪ VÀ CÂU VÀ TẬP LÀM VĂN

1. Hoàn thành đoạn thơ bằng cách điền vào chỗ trống với gợi ý trong ngoặc

Chú béoắt (**l hoặc n**)oắt (**ch hoặc tr**),

Cái xác xinh xinh,

Cáiân (**ch hoặc tr**) thoăn thoắt,

Cái đầuênhênh (**ng hoặc ngh**),

Ca-lô độiêch (**l hoặc n**),

Môm huyếtáo (**s hoặc x**) vang,

Như con chimích (**ch hoặc tr**),

Nhảy trên đường vàng...

2. Tìm từ trong ngoặc đơn hợp với mỗi nghĩa sau:

- a) Dòng nước chảy tương đối lớn, trên đó thuyền bè đi lại được:
 - b) Dòng nước chảy tự nhiên ở đồi núi:
 - c) Nơi đất trũng chứa nước, tương đối rộng và sâu, ở trong đất liền:
- (suối, hồ, sông)*

3. Tìm bộ phận câu trả lời cho câu hỏi "vì sao" và gạch dưới các bộ phận đó.

- a) Cả lớp cười ồ lên vì câu thơ vô lí quá.
- b) Những chàng man gát rất bình tĩnh vì họ thường là người phi ngựa giỏi nhất.
- c) Chị em Xô-phi quay về ngay vì nhớ lời mẹ dặn không được làm phiền người khác.

4. Quan sát tranh và trả lời một số câu hỏi sau



a. Bức ảnh chụp cảnh gì? Vào lúc nào?

.....
.....

b. Mặt biển ra sao, bầu trời thế nào?

.....
.....

c. Trong bức ảnh, con người đang làm gì?

.....
.....

HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ SỐ 25

I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

Câu 1. C

Câu 2. B

Câu 3. C

Câu 4. C

II. CHÍNH TẢ, LUYỆN TỪ VÀ CÂU VÀ TẬP LÀM VĂN

1.

Chú bé **loắt choắt**,
Cái xác xinh xinh,
Cái **chân** thoăn thoắt,
Cái đầu **nghenh nghenh**.

Ca-lô đội **lệch**,
Mòm huyết **sáo** vang,
Như con chim **chích**,
Nhảy trên đường vàng...

2. Đáp án như sau:

- a) sông
- b) suối
- c) hồ

3. Bộ phận cần gạch chân

- a) vì câu thơ vô lí quá
- b) vì họ thường là người phi ngựa giỏi nhất.

c) vì nhớ lời mẹ dặn không được làm phiền người khác.

4.

Đáp án tham khảo:

- a. Bức ảnh chụp cảnh biển. Vào lúc bình minh.
- b. Mặt biển yên bình, phẳng lặng, dập dềnh những làn sóng đuổi nhau cuốn vào bờ. Bầu trời trong xanh, mặt trời đang tỏa những tia nắng ấm áp nhất như để chào đón một ngày mới bắt đầu.
- c. Trong bức ảnh, con người đang kéo lưới vào bờ sau một đêm căng lưới đánh bắt.